SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI TRƯỜNG THPT VÂN CỐC TỔ XÃ HỘI 2

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**------00------

Hà nội, ngày 25 tháng 08 năm 2023

KÉ HOẠCH CÁ NHÂN VÀ KÉ HOẠCH GIÁO DỤC

NĂM HỌC 2023- 2024

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN:

Họ và tên: VŨ THỊ LỢI. Tổ chuyên môn: Xã hội 2.

Ngày tháng năm sinh: 23/03/1976. Năm vào ngành: 2000

Trình độ đào tạo: Đại học chính qui

Môn đào tạo: Cử nhân GDCT

Ngoại ngữ: Tiếng Anh A

Trình độ Tn học: B

II. KÉ HOACH CÁ NHÂN:

1. Những căn cứ xây dựng kế hoạch:

- Căn cứ vào phương hướng, nhiệm vụ năm học 2023- 2024 của trường THPT Vân Cốc.
- Thực hiện Công văn số 2613/BGDĐT- GDTH V/v triển khai thực hiện chương trình năm học 2021- 2022.
- Thực hiện Công văn số 3280/ BGDĐT- GDTH ngày 27/8/2022 của Bộ GDĐT; Công văn số 2786/SGDĐT- GDPT ngày 3/9/2020 của Sở GDĐT hà Nội V/v điều chỉnh nội dung dạy học.
- Căn cứ hướng dẫn hoạt động chuyên môn môn GDCD cấp THPT năm học 2023- 2024 của Sở GDĐT Hà Nội.
- Căn cứ vào chuẩn kiến thức, kĩ năng, yêu cầu về thái độ đối với học sinh môn GDCD ban hành kèm theo quyết định 16/2006 của Bộ Giáo dục và đào tạo.
- Căn cứ vào TT 22/2021/TT- BGDĐT quy định về đánh giá học sinh THCS và THPT.
- Căn cứ vào nhiệm vụ được phân công và kế hoạch của tổ trong năm học. Bản thân tôi đã xây dựng kế hoạch cá nhân năm học 2023- 2024 như sau:

2. Mục tiêu chung:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Đáp ứng chuẩn nghề nghiệp, yêu cầu nhiệm vụ được giao, phát triển bản thân.

3. Nội dung:

3.1. Nhiệm vụ được phân công:

- Giảng dạy môn GDCD các lớp : 11A1, 11A2, 11A3, 11A4, 11A7, 11A9, 11A10, 11A11.
- Giảng dạy Giáo dục Trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 11A1.
- Chủ nhiệm lớp 11A1.

3.2. Đặc điểm tình hình.

a. Thuận lợi:

- Bản thân có năng lực chuyên môn vững vàng, dạy đúng chuyên môn đã được đào tạo. Năng động, nhiệt tình, có trách nhiệm cao trong công việc.
- Được sự quan tâm, giúp đỡ của BGH nhà trường cùng các đồng nghiệp nhiều kinh nghiệm, tâm huyết.
- Môn GDCD có đủ giáo viên đạt chuẩn, có sự đoàn kết trong nhóm.
- Đội ngũ sư phạm trong nhà trường có chuyên môn vững vàng, luôn tạo điều kiện cho bản thân được học hỏi.
- Phương tiện dạy học tương đối đầy đủ, có các phòng thực hành bộ môn được trang bị đầy đủ các thiết bị dạy học.

b. Khó khăn:

- Năm học 2023- 2024 là những năm học đầu tiên thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, hầu hết giáo viên còn bỡ ngỡ với nội dung và cách soạn giảng của chương trình mới.
- Ngoài hoạt động dạy học, giáo viên còn phải làm nhiều công việc khác như: Làm công tác chủ nhiệm, các hoạt động phong trào... ảnh hưởng đến việc nâng cao chất lượng bộ môn.
- Vì là vùng nông thôn nên kinh tế còn khó khăn, nhiều phụ huynh chưa quan tâm sâu sắc đên việc học của con em mình.

III. CÁC MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CÁ NHÂN THỰC HIỆN TRONG NĂM HỌC:

1. Nhiệm vụ nâng cao phẩm chất, đạo đức, lối sống:

- Luôn luôn tu dưỡng phẩm chất đạo đức, có lối sống lành mạnh, giản dị, tiết kiêm.
- Lời nói, việc làm, tác phong chuẩn mực xứng đáng là tấm gương cho học sinh noi theo.

- Thực hiện đúng chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, nội qui của cơ quan và của địa phương.
- Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

2. Nhiệm vụ giảng dạy:

a, Chỉ tiêu chất lượng giảng dạy:

Môn	Lớp	Gi	iỏi	K	há	Trun	g bình	Y	ếu
GDCD	11	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
			40%		50%		10%		0%

Biện pháp để thực hiện chỉ tiêu trên:

- Phối hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm các lớp.
- Đổi mới phương pháp giảng dạy gây hứng thú cho học sinh.
- Kiểm tra, đánh giá theo đúng hướng dẫn của thông tư 22/2021/TT- BGDĐT.
- Bám sát chuẩn kiến thức, kĩ năng.

b, Nhiệm vụ phát triển chuyên môn nghiệp vụ:

- Chỉ tiêu: Hồ sơ, giáo án đầy đủ, khoa học, đổi mới phương pháp giảng dạy; chấp hành tốt các qui chế chuyên môn.
- Các thiết kế bài giảng phải bám sát chuẩn kiến thức, kĩ năng trong chương trình.
- Đổi mới kiểm tra, đánh giá phù hợp với đặc trưng môn học.
- Thực hiện yêu cầu giảm tải, điều chỉnh môn học.
- Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, thường xuyên dự giờ đồng nghiệp để nâng cao trình độ chuyên môn.
- Tăng cường thời gian tự học, tự nghiên cứu, học hỏi đồng nghiệp.

c, Công tác chủ nhiệm lớp:

- Chỉ tiêu về học tập và hạnh kiểm của học sinh trong lớp chủ nhiệm:

+ Học lực: Giỏi: 70%, Khá: 30%

+ Hạnh kiểm: Tốt: 100%

- Các biện pháp xây dựng mục tiêu đó:

- + Xây dựng đội ngũ cán bộ lớp năng động, nhiệt tình, có trách nhiệm.
- + Trao đổi thường xuyên với giáo viên bộ môn.
- + Gặp gỡ với những gia đình có học sinh chậm tiến.
- + Quan tâm, đôn đốc, động viên, khen thưởng kịp thời.

d, Công tác khác:

- Hoàn thành tốt các công việc được giao.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG NĂM HỌC:

- Chấp hành tốt các qui chế chuyên môn(Qua sổ điểm, sổ đầu bài, hồ sơ chuyên môn cá nhân)
- Soạn bài đầy đủ theo đúng khung chương trình mới.
- Đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh.
- Tăng cường dự giờ, thăm lớp đồng nghiệp để rút kinh nghiệm.
- Tăng cường ứng dụng CNTT vào giảng dạy.
- Thực hiện thi đua theo khẩu hiệu " Mỗi thầy cô giáo là tấm gương sáng về đạo đức, tự học và sáng tạo"
- Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

IV. DANH HIỆU THI ĐUA: Lao động tiên tiến.

V. ĐỀ TÀI SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM: Một số phương pháp kích thích tính chủ động, tự tin trong học tập của học sinh lớp chủ nhiệm.

VI. CÁC MỐC THỜI GIAN THỰC HIỆN:

Tháng	Các hoạt động chính	Ghi chú					
08 / 2023	 Tham dự Hội nghị bồi dưỡng chính trị hè 2021. Phối hợp với tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch giảng dạy năm học. Tham gia đầy đủ các buổi họp, tập huấn đầu năm 						
09 / 2023	 Lập kế hoạch công tác cá nhân. Tham gia lễ khai giảng. Tìm hiểu đặc điểm tình hình học sinh các lớp bộ môn. Dạy học theo PPCT và TKB. Hoàn thành các loại hồ sơ sổ sách theo qui định 	y					
10 / 2023	 Tiếp tục đôn đốc nề nếp học tập, chuyên cần của học sinh. Hoàn thiện hồ sơ cá nhân. Lên kế hoạch trải nghiệm Hướng nghiệp lớp 10 và duyệt với BGH. Tham dự hội nghị viên chức đầu năm học. Phát động phong trào thi đua chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11. 	Trao đổi trong nhóm GDCD					
11 / 2023	 Dự giờ, thăm lớp đồng nghiệp để học hỏi kinh nghiêm, nâng cao trình độ chuyên môn. Tham gia các hoạt động chào mừng ngày 20/11. Dạy thao giảng 1 tiết chào mừng ngày nhà giáo Việt 	Tăng cường dự giờ đồng nghiệp					

	Nam	
	_ Rà soát day bù.	
12 / 2023	 Dạy bù các lớp chậm chương trình Trao đổi về ma trận đề kiểm tra cuối kỳ Ra đề kiểm tra cuối kỳ 	Theo sự phân công của nhóm
01 / 2024	 Kiểm tra cuối kỳ theo kế hoạch của nhà trường Dạy học chương trình học kì II. Phát động và hưởng ứng đợt thi đua mừng Đảng, mừng xuân; các lớp dành nhiều điểm tốt, giờ tốt. 	
02 / 2024	 Tiếp tục duy trì nề nếp thi đua và phong trào học tập của các lớp. Nhắc nhở học sinh tham gia thi khảo sát. Hoàn thiện các loại hồ sơ sổ sách theo qui định học kỳ 2 	
03 / 2024	 Phát động tháng thanh niên. Tham gia chào mừng ngày 26/03. Tham gia những hoạt động chào mừng ngày 08/03. Dự giờ các giáo viên trong tổ, nhóm 	
04 / 2024	 Phát động ngày thi đua hưởng ứng ngày 30/04. rà soát chương trình học kỳ 2 Dạy bù các lớp chậm chương trình Hoàn thiện viết SKKN 	
05 / 2024	 Hoàn thành điểm, hồ sơ, phê học bạ. Hoàn thành chương trình đúng thời gian. Tổng kết năm học. Triển khai khóa hoạt động hè. 	Theo kế hoạch của nhà trường

VII. KÉ HOẠCH DẠY HỌC 1. Phân phối chương trình A. Khối 12:

	НОС КЍ І								
TT	Bài học	Số tiết	Yêu cầu cần đạt	Nội dung dạy	ND giảm tải và tích				
11	(1)	(2)	(3)		hợp				
			-Học sinh biết	Mục 1:Khái	Cập nhật các số liệu về				
	Ngoại		được tình hình	quát về tình	an toàn giao thông mới				
	khóa:	01	giao thông và tai	hình tai nạn GT	nhất				
1	An toàn	(Tiết 1)	nạn giao thông ở	ở nước ta.					
	giao		nước ta hiện nay(Mục 1: Nguyên					
	thông		Qua các số liệu	nhân dẫn tới					
			cập nhật)	TNGT					

			-Nắm được nguyên nhân và giải pháp khắc phục -Vận dụng vào trong thực tế tham gia giao thông của bản thân	Muc3: Giải pháp hạn chế TNGT Mục 4: Văn hoá tham gia giao thông Mục 1: Bản	Mục 2: Bản chất của
2	Bài 1: Pháp luật và đời sống	03 (Tiết 2,3,4)	-Nắm được khái niệm, bản chất của PL -Thấy được vai trò của PL trong đời sống đối với mỗi các nhân, gia đình và xã hội -Nâng cao ý thức tôn trọng PL. Thực hiện sống và làm việc theo HP và PL	chất của PL Mục 3: Mối quan hệ giữa PL với KT,Chính trị, đạo đức 3c. Mối quan hệ giưa PL và đạo đức 4c.Vai trò của PL trong đời sống XH	PL (HD học sinh tự học) Mục 3a,3b (KK học sinh tự học) Bài tập 8: Không yêu cầu học sinh làm
3	Bài 2: Thực hiện pháp luật	03 (Tiết 5,6,7)	-Nắm được KN thực hiện PL, Các hình thức và các giai đoạn thực hiện PL -Hiểu được thế nào là vi phạm PL, các loại vi phạm PL và trách nhiệm pháp lý -Có thái độ tôn trọng PL, ủng hộ hành vi đúng PL và lên án các hành vi vi phạm PL	Mục 1: Khái niệm, các hình thức và các giai đoạn thực hiện PL Mục 2: Vi phạm PL và trách nhiệm pháp lý 2a. Vi phạm PL 2b. Trách niệm PL	- Mục 1c, các giai đoạn thực hiện pháp luật: (không dạy) Tích họp PCTM : Tích họp vào mục 2- Vi phạm pháp luật và trách nhiệm Pháp lý Kiểm tra 15 phút

4	Chuyên đề: Công dân bình đẳng trước pháp luật	04 (Tiết 8,10,11,12) (Tiết 9 KT giữa kỳ)	-Hiểu được thế nào là công dân bình đẳng về quyền và nghĩa vụ và trách nhiệm pháp lýNắm được khái niệm, nội dung quyền bình đẳng của công dân trong các lĩnh vực của đời sống XH -Thấy được trách nhiệm của NN trong việc bảo đảm cho CD thực hiện quyền bình đẳng trong các lĩnh vực của đời sống XH -Có ý thức thực hiện quyền bình đẳng trong từng lĩnh vực, đồng thời lên án những hành vi vi phạm quyền bình đẳng của	Mục 2. 2c. Các loại vi phạm PL và trách nhiệm pháp lý ND1. Mục 1: CD bình đẳng về quyền và nghĩa vụ Mục 2: CD bình đẳng về trách nhiệm pháp lý	ND1 Mục 3: Trách nhiệm của NN trong việc bảo đảm quyền bình đẳng của CD trước PL(KK học sinh tự học) Tích hợp đạo đức Hồ Chí Minh: Tích hợp vào mục 1-Công dân bình đẳng về quyền và nghĩa vụ Tích hợp PCTN :Tích hợp vào mục 2- Công dân bình đẳng về trách nhiệm pháp lý
5	Kiểm tra	01 Tiất 0	công dânNắm được các kiến thức cơ bản		
	giữa kỳ	Tiết 9	của bài 1, bài 2(

			nhận biết,thông hiểu) - Vận dung được các kiến thức đó để giải quyết các tình huống trong thực tếBiết cách làm các bài tập trắc nghiệm PL		
				ND2	ND2
				Mục 1: Bình	Mục 1a,2b,3b. Nội
				đẳng trong hôn	dung bình đẳng trong
				nhân và gia	HN và GĐ, trong lao
				đình	động, trong kinh doanh
				1a. Thế nào là	(HD học sinh tự học)
	Chuyên			bình đẳng trong	Mục 1c,2c,3c. Trách
	đề: Công			hôn nhân và gia	nhiệm của NN trong việc bảo đảm quyền
	dân bình			đình	bình đẳng trong HN và
	đẳng			Mục 2. Bình	GĐ, trong lao động, trong kinh doanh (
6	trước			đẳng trong lao	không dạy)
				động	
	pháp luật			2a.Thế nào là	
				bình đẳng trong	
	(Tiếp)			lao động	
				Mục 3: Bình	
				đẳng trong kinh	
				doanh	
				3a.Thế nào là	
				bình đẳng trong	
				kinh doanh	

7	Bài 5: Quyền bình đẳng giữa các dân tộc, tôn giáo	02 (Tiết 13,14)	-Nắm được khái niệm, ND, Ý nghĩa của quyền bình đẳng dân tộc, tôn giáoBiết phân biệt việc làm đúng, sai trong việc thực hiện quyền bình đẳng dân tộc,tôn giáoĐấu tranh với các hành vị kì thị, chia rẽ dân tộc hoặc lợi dụng tôn giáo đi ngược lợi ích của dân tôc,	Mục 1: Bình đẳng giữa các dân tộc 1a. Thế nào là bình đẳng giữa các dân tộc 1b. ND quyền bình đẳng giữa các dân tộc 1c. ý nghĩa quyền bình đẳng giữa các dân tộc Mục 2: Bình đẳng giữa các tôn giáo 2a. Khái niệm bình đẳng giữa	Mục 1a.Khái niệm dân tộc (không dạy) Mục 1d,2d: Chính sách của Đảng và PL của NN về quyền bình đẳng giữa các dân tộc, tôn giáo (KK học sinh tự học) - Bài tập 1,4 trong phần câu hỏi và bài tập- K yêu cầu học sinh trả lời.
					,
	Bài 5:		_		câu họi và bài tập- K
	Quyền		-Biết phân biệt	quyền bình	yeu cau nọc sinh tra 101.
	bình	02	trong việc thực hiện quyền bình	đẳng giữa các	
7	đẳng	(Tiết		dân tộc	
	giữa các	13,14)	giáo.	Mục 2: Bình	
	dân tộc,			đẳng giữa các	
	tôn giáo			tôn giáo	
			_	2a. Khái niệm	
			ích của dân tộc,	bình đẳng giữa	
			của nhân dân.	các tôn giáo	
				2b. ND quyền	
				bình đẳng giữa	
				các tôn giáo	
				2c Ý nghĩa	
				quyền bình	
				đẳng tôn giáo	
8	Bài 6:	04(2 tiết học trong	-Nắm được khái niệm,ND,ý nghĩa	Mục 1: Các	Mục 1a,1b, 1c.Ý nghĩa

	Công	HK1)	của một số quyền	quyền tự do cơ	của quyền bất khả xâm
	dân với	(Tiết 15,16)	tự do cơ bản của công dân.	bản của công	phạm về thân thể,
	các		-Thấy được trách	dân	quyền được PL bảo hộ
	quyền tự		nhiệm của NN và của công dân	1a. Quyền bất	về tính mạng, sức khỏe,
	do co		trong việc bảo	xâm phạm về	danh dự và nhân phẩm
	bản		đảm và thực hiện các quyền tự do	thân thể của	của CD, Quyền bất khả
			cơ bản của công	công dân	xâm phạm về chỗ ở của
			dân. -Phân biệt các	1b. Quyền được	CD (KK học sinh tự
			hành vi đúng và	PL bảo hộ về	học)
			hành vi xâm phạm quyền tự do	tính mạng, sức	-Điểm a mục 2: Trách
			cơ bản của công	khỏe, danh dự	nhiệm của nhà nước(
			dân. -Biết tôn trọng	và nhân phẩm	KK học sinh tự học)
			các quyền tự do	của công dân	Câu hỏi 8 trong phần
			cơ bản của người khác và đấu tranh		câu hỏi và bài tập- K
			với các hành vi		yêu cầu HS trả lời
			xâm phạm các		J = 0.0 = 0.
			quyền tự do cơ		
			bản của chính bản		
			thân	Dà	
			-Khái quát và hệ thống hoá được	Đề cương ôn	
			các kiến thức đã	tập chung cho	
			học	các khối lớp	
9	Ôn Tập	01	-Nắm được các	trong toàn	
		(Tiết 17)	kiến thức cơ bản và biết liên hệ với		
			thực tiễn, giải đáp	trường	
			các vấn đề của		
			thực tiễn đặt ra.		
			-Nắm được các		
	KT cuối	01	kiến thức đã học		
10	kỳ 1	(Tiết 18)	trong HK1		
			-Hiểu được các kiến thức (thông		
			Kich thuc (thong		

	hiểu)Biết xử lý các tình huống PL trong thực tiễn(Vận dụng)Nắm được các PP giải các bài tập PL tổng hợp(vận dụng nâng cao) Học kỳ 2							
	Bài học	Số tiết	Yêu cầu cần đạt	Nội dung dạy	ND giảm tải và			
ТТ	(1)	(2)	(3)	,	tích hợp			
				Mục 1.(tiếp) 1c.Quyền bất khả	Lưu ý phần giảm tải và tích hợp ở HK1			
				xâm phạm về chỗ				
				ở của công dân				
				1d.Quyền được				
				bảo đảm an toàn và				
				bí mật thư tín, điện				
	Bài 6: Công			thoại, điện tín				
	dân với các	04 (2 tiết	-Đã nêu trong	1e.Quyền tự do				
11	quyền tự do	học trong KH2)	phần học kỳ 1 (ngôn luận				
	cơ bản	Tiết 19,20	ở phần trên)	Mục 2:Trách				
				nhiệm của NN và				
				công dân trong				
				việc bảo đảm và				
				thực hiện các				
				quyền tự do cơ bản				
				của công dân				
				Mục 2b. Trách				
				nhiệm của CD				

				Mục 1: Quyền bầu	Mục 1b. Những
				cử và quyền ứng	trường hợp k
				cử vào các cơ quan	được thực hiện
				đại biểu của nhân	quyền ứng cử
				dân	(Không dạy)
			-Nêu được khái	1a. Khái niệm	Muc 1b: Cách
			niệm, ND,Ý nghĩa và cách	1b Nội dung quyền	thức nhân dân
			thức thực hiện	bầu cử và ứng cử	thực hiện quyền
			một số quyền dân chủ cơ bản	vào các cơ quan	lực nhà nước
			của công dân.	đại biểu của nhân	thông qua các
			-Thấy được trách nhiệm của	dân	đại biểu và cơ
	Bài 7: Công		nhà nước và	Mục 2: Quyền	quan quyến lực
	dân với các	04 tiết	công dân trong việc bảo đảm và	tham gia quản lý	nhà nước – cơ
12	quyền dân	(Tiết	thực hiện các	nhà nước và xã hội	quan đại biểu
	chủ	21,22,23,24)	quyền dân chủ của công dân.	2a.Khái niệm	của nhân dân (
			-Biết thực hiện	2b. Nội dung của	KK HS tự học)
			quyền dân chủ đúng qui định	quyền tham gia	Mục 1c,2c,3c. Ý
			của PL. Phân	quản lý NN và XH	nghĩa của quyền
			biệt được hành vi thực hiện	Mục 3.Quyền	bầu cử và quyền
			đúng và không	khiếu nại, tố cáo	ứng cử của CD,
			đúng các quyền dân chủ của	của CD	quyền tham gia
			công dân.	3a. KN quyền	quản lý NN và
			KN,TC của CD	XH, quyền	
				3b. ND quyền	KN,TC của công
				KN,TC của công	dân (KK học
				dân	sinh tự học)
				3b. ND quyền KN,	Mục 3b. Qui

				TC của công dân (trinh KN,TC và
				tiếp)	giải quyết
				Mục 4b. Trách	KN,TC của công
				nhiệm của CD	dân (HD học
				trong việc thực	sinh tự học)
				hiện các quyền DC	- Điểm a mục 4:
				của công dân	Trách nhiệm của
					nhà nước- KK
					học sinh tự học
					- Bài tập 1 trong
					phần câu hỏi và
					bài tập- K yêu
					cầu HS làm.
					- Tích hợp
					PCTN: Tích
					hợp vào mục 3-
					Quyền khiếu nại
					tố cáo của công
					dân
			-Nắm được	Mục 1: Quyền học	Mục 2. Ý nghĩa
			KN,ND,ý nghĩa về quyền học	tập, sáng tạo và PT	quyền học tập,
	Bài 8: Pháp		tập,sáng tạo và	của công dân	sáng tạo và phát
	luật với sự	00	phát triển của công dân	1a. Quyền học tập	triển của công
13	phát triển	02 tiết (Tiết 25,26)	-Thấy được	của CD.	dân (KK Học
	công dân		trách nhiệm của nhà nước và	1b. Quyền sáng tạo	sinh tự học)
			công dân trong	của CD	Mục 3. Trách
			việc bảo đảm và thực hiện các	1c. Quyền được	nhiệm của NN
			quyền học tập,		

			sáng tạo và phát triển của công dânBiết thực hiện các quyền trên theo đúng qui định của PL.Đồng thời có ý chí vươn lên, sáng tạo trong học tập, lao động để trở thành công dân có ích cho xã hội.	phát triển của công dân	và Công dân trong việc bảo đảm và thực hiện quyền HT, sáng tạo và PT của công dân (HD học sinh tự học) Cau hỏi/ bài tập2 (K yêu cầu học sinh làm)
14	KT giữa kỳ	01 Tiết (Tiết 27)		Có ma trận đề chung cho các khối lớp	
15	Bài 9: PL với sự phát triển bền vững của đất nước	04 tiết (Tiết 28,29,30,31)	-Hiểu được vai trò của PLđối với sự phát triển của đất nướcNắm được ND cơ bản của PL trong việc PT về KT,VH,XH,môi trường, QP,AN - Biết thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân về lĩnh vực trên.Đồng thời tôn trọng và thực hiện tốt qui định của PL	Mục 2. ND cơ bản của PL về sự phát triển bền vững của đất nước 2a. NDCB của PL về phát triển kinh tế 2c.NDCB của pháp luật về phát triển các lĩnh vực xã hội 2c. NDCB của PL về phát triển các lĩnh vực xã hội	Mục 1: Vai trò của pháp luật đối với sự phát triển bền vững của đất nước (KK học sinh tự học) - Điểm b mục 2: ND cơ bản của PL về phát triển văn hóa (KK học sinh tự học) Mục 2d,2e.

				TP: Á)	NIDCD 2 DI
			về KT,VH,XH,bảo	Tiếp)	NDCB của PL
			vệ môi trường	Hướng dẫn HS học	về bảo vệ môi
			và QP,AN	mục 2d,2e. NDCB	trường, PL về
				của PL về bảo vệ	quốc phòng,an
				MT, PL về quốc	ninh (Hướng
				phòng, an ninh	dẫn học sinh tự
					học)
					Câu hỏi và bài
					tập 4,5 –Không
					yêu cầu HS làm
					Tích họp: Giáo
					dục bảo vệ môi trường
	Bài 10: PL			Giảm tải cả bài	
	với hoà bình				
16	và sự phát	0 tiết			
	triển tiến bộ				
	của nhân loại				
			-Thông qua bài	Giáo dục ý thức	
			học giúp học sinh củng cố	sống và làm việc	
	Ngoại khóa		thêm các kiến	theo Hiến pháp và	
	1	4 . • 6 .	thức đã học -Biết vận dụng	pháp luật	
17	(chuyên đề)	1 tiết (Tiết 32)	các kiến thức đã		
	(chayon ac)	(110: 52)	học vào trong thực tiễn		
			thực tiên -Biết giải quyết		
			cac tình huống		
			xẩy ra đúng với		
			qui định của PL		

			hiện hành.		
18	Ngoại khóa 2 (Chuyên đề)	1 tiết (Tiết 33)	-Nắm được các kiến thức cơ bản của PL đã được học -Biết vận dụng các kiến thức để giải các bài tập cụ thể -Nắm được các PP giải cac bài tập tình huống cơ bản.	Hướng dẫn học sinh giải các bài tập tình huống pháp luật nhằm đáp ứng kỳ thi tốt nghiệp THPT	
19	Ôn Tập	1 tiết (Tiết 34)			
20	Ktra cuối kỳ 2	(Tiết 35)			

B. Khối 10:

TT	Bài học	Số tiết	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
11	(1)	(2)	(3)	
1	Bài 1: Các hoạt động kinh tế trong đời sống xã hội	3 (Tiết 1,2,3)	a) Kiến thức Nêu được vai trò của các hoạt động kinh tế cơ bản trong đời sống xã hội c. Về phẩm chất. Chăm chỉ: Có ý thức đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, từ đó có những định hướng về nghề nghiệp, việc làm sau khi ra trường. Tích cực tham gia tìm hiểu các hoạt động cơ bản của nền kinh tế để từ đó có kế hoạch học tập, xây dựng mục tiêu cho bản thân sau khi ra trường Trách nhiệm: Nhận biết được trách nhiệm của công dân trong việc tham gia vào các hoạt động kinh tế b. Về năng lực. + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ	

			bản về các hoạt động kinh tế cơ bản trong đời	
			sông xã hội.	
			+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm	
			để thực hiện những hoạt động học tập.	
			+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình	
			huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn	
			cuộc sống liên quan đến các hoạt động kinh	
			tế.	
			+ Năng lực điều chỉnh hành vi: Ủng hộ	
			những hoạt động đúng đắn hợp pháp đấu	
			tranh ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp	
			luật trong sản xuất kinh doanh	
			+ Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động	
			kinh tế - xã hội. Tìm hiểu và tham gia các	
			hoạt động kinh tế phù hợp với lứa tuổi. Tích	
			cực, tự giác và nghiêm túc thực hiện tốt chính	
			sách phát triển của nhà nước.	
			a) Kiến thức: Nhận biết được các chủ thể	
			tham gia trong nền kinh tế, vai trò của các	
			chủ thể khi tham gia nền kinh tế	
			b) Về phẩm chất	
			Chăm chỉ: Tích cực tham gia tìm hiểu các hoạt	
			động cơ bản của nền kinh tế để từ đó có kế	
			hoạch học tập, xây dựng mục tiêu cho bản thân	
			sau khi ra trường.	
			Trách nhiệm: Nhận biết được vai trò của các	
			chủ thể, xác định được vị trí của bản thân với	
	Bài 2: Các chủ	3	tư cách là một chủ thể từ đó có kể hoạch thực	
2	thể của nền	(Tiết	hiện tốt vai trò của mình.	
	kinh tế	4,5,6)	b) Về năng lực	
		1,0,0)	+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ	
			bản về vai trò của các chủ thể kinh tế trong	
			nền kinh tế.	
			+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm	
			để thực hiện những hoạt động học tập.	
			+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình	
			huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn	
			cuộc sống liên quan đến vai trò của các chủ thể kinh tế.	
			+ Năng lực điều chỉnh hành vi: Có nhận thức	
			đúng đắn về vai trò của từng chủ thế, có	

3	Bài 3: Thị trường	3 (Tiết 7,8,9)	những việc làm phù hợp với các quan hệ kinh tế khi mình tham gia. + Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội. Tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế phù hợp với lứa tuổi. Tích cực, tự giác và nghiêm túc thực hiện tốt chính sách phát triển của nhà nước. a) Kiến thức: Nêu được khái niệm thị trường, liệt kê các loại thị trường, các chức năng cơ bản của thị trường. b) Về phẩm chất Chăm chỉ: Thường xuyên tìm hiểu tình hình thị trường ở địa phương từ đó có những điều chỉnh thích hợp để phù hợp với bản thân. Trách nhiệm: Thể hiện ở việc học sinh có ý thức tôn trọng các chủ thể kinh tế khi tham gia vào thị trường, có thái độ và ứng xử phù hợp c. Về năng lực. + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về thị trường. + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thảo luận nhóm, khảo sát và viết báo cáo khảo sát về thị trường. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến thị trường. + Năng lực điều chỉnh hành vi: Tự giác điều chỉnh việc làm của bản thân cho phù hợp với các diễn biến của thị trường	
			+ Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động	
			kinh tế - xã hội: Tham gia có trách nhiệm vào các hoạt động kinh tế, sản xuất, kinh doanh. Đấu tranh với các hành vi trái pháp luật kinh doanh	
			a) Kiến thức:	
4	Bài 4: Cơ chế thị trường	3 (Tiết 10,11,12	Nêu được khái niệm cơ chế thị trường, ưu, nhược điểm của cơ chế thị trường. Khái niệm giá cả thị trường, các chức năng cơ bản của giá cả thị trường	
)	b) Về phẩm chất Chăm chỉ: Thường xuyên tìm hiểu, nắm bắt	

các diễn biến của thị trường để có những cách ứng xử, hành vi viêu dùng hợp lý Trách nhiệm: Tôn trọng tác động khách quen của cơ chế thị trường, phê phán những hành	
Trách nhiệm: Tôn trọng tác động khách quen	
của cơ chế thị trường, phê phán những hành	
vi không đúng khi tham gia vào thị trường	
c) Về năng lực.	
+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ	
bản về cơ chế thị trường.	
+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm	
để thảo luận nhóm, khảo sát và viết báo cáo	
khảo sát về tình hình giá cả một loại hàng hoá	
trên thị trường ở địa phương.	
+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình	
huống liên quan đến cơ chế thị trường.	
+ Năng lực điều chỉnh hành vi: Học sinh có	
thái độ, hành vi, việc làm phù hợp khi tham	
gia vào các quan hệ thị trường, chủ động	
thích ứng với những yêu cầu, đòi hỏi của cơ	
chế thị trường.	
+ Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động	
kinh tế - xã hội: Có nhận thức đúng đắn về cơ	
chế thị trường, tích cực, chủ động, tham gia một	
cách có hiệu quả vào thị trường.	
a) Kiến thức	
Nêu được khái niệm ngân sách nhà nước, đặc	
điểm và vai trò của ngân sách nhà nước	
Nêu được các quy định cơ bản nhà nước về	
quyền và nghĩa vụ công dân trong việc thực	
hiện pháp luật ngân sách.	
b) Phẩm chất	
Trung thực: Thực hiện tốt các quy định của	
Bài 5: Ngân (Tiết phán luật khi tham gia các hoạt động kinh	
sách nhà nước 13,14,15 doanh.	
Trách nhiệm: Ủng hộ những hành vi chấp	
hành và phê phán những hành vi vi phạm	
pháp luật về thu chi ngân sách.	
c) Năng lực	
+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ	
bản về ngân sách nhà nước.	
+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm	
để thực hiện nhiệm vụ học tập về ngân sách	

		Ī		1
			nhà nước.	
			+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những	
			tình huống liên quan đến ngân sách nhà nước.	
			+ Năng lực điều chỉnh hành vi: thể hiện	
			thông qua việc đánh giá được những việc	
			làm của bản thân, gia đình và người khác	
			trong việc thực hiện pháp luật về ngân.	
			+ Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động	
			kinh tế - xã hội: tham gia tích cực vào các hoạt	
			động kinh tế của gia đình, và bản thân nhằm góp	
			phần thực hiện tốt pháp luật về ngân sách	
			a.Kiến thức	
			- Nhằm củng cố lại những kiến thức HS đạt	
			được trong các bài ở nửa đầu học học kỳ I lớp	
			10; học sinh biết được khả năng học tập của	
			mình so với yêu cầu của chương trình	
			- Giúp GV nắm được tình hình học tập của	
			lớp mình, trên cơ sở đó đánh giá đúng quá	
			trình dạy học, từ đó có kế hoạch điều chỉnh	
			phương pháp và hình thức tổ chức dạy học	
			cho phù hợp để không ngừng nâng cao hiệu	
			quả về phương pháp, hình thức tổ chức dạy	
			hoc.	
			-Vận dụng được các kiến thức đã học vào	
			trong cuộc sống từ đó rút ra được bài học	
	Tiết ôn tập	1 tiết	cho bản thân.	
6	giữa kỳ 1	(Tiết 16)	- Rèn luyện được kĩ năng khi xem xét, đánh	
	8 - 7		giá các hiện tượng kinh tế, các hoạt động kinh	
			tế của bản thân, của người khác,	
			- HS có thái độ học tập đúng và điều chỉnh	
			qúa trình học tập của mình.	
			b. Phẩm chất:	
			Trung thực: Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập	
			hoàn thành có chất lượng bài kiểm tra giữa kỳ	
			để đạt kết quả cao	
			Trách nhiệm: Có trách nhiệm với bản thân,	
			tích cực, chủ động để hoàn thành được nhiệm	
			vụ học tập của bản thân.	
			Chăm chỉ: Chăm chỉ học tập, rèn luyện, tích	
			cực áp dụng những kiến thức đã học vào đời	
			sống. Tích cực ôn tập và củng cố kiến thức để	
<u> </u>	1	1	song. Then cue on tap valening to kien thuc de	

			7	
			đạt kết quả cao trong bài kiểm tra.	
			c. Năng lực	
			- Năng lực chung:	
			+ Tự chủ và tự học để bổ sung kịp thời các	
			kiến thức cơ bản phục vụ việc kiểm tra đánh	
			giá. Biết lập kế hoạch tự học tự tìm kiếm kiến	
			thức trong sách vở, thông qua sách báo và các	
			nguồn tư liệu khác nhau để hoàn thành kế	
			hoạch học tập và đạt kết quả cao nhất trong	
			bài kiểm tra	
			+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm	
			để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.	
			+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua	
			việc chủ động xây dựng những kế hoạch ôn	
			tập hiệu quả để hoàn thành nhiệm vụ đặt ra.	
			- Năng lực đặc thù:	
			Năng lực điều chỉnh hành vi: Nhận biết được	
			những hiện tượng, các hoạt động của nền	
			kinh tế đang diễn ra xung quanh mình, nhận	
			thức đúng và có những hành vi đúng đắn, phù	
			hợp khi tham gia vào các hoạt động kinh tế	
			đó	
			2	
			Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức	
			bản thân lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện	
			bản thân, có những suy nghĩ và định hướng về	
			nghề nghiệp của bản thân sau khi ra trường, biết	
			điều chỉnh bản thân mình để bước đầu trang bị	
			những kiến thức cơ bản về kinh tế sau này	
	TZTD '~ 1)	1 tiết	Có ma trận đề chung cho các khối lớp	
	KT giữa kỳ	(Tiết 17)		
			a.Kiến thức:	
			Giải thích được vì sao Nhà nước phải thu	
			thuế, nêu được một số loại thuế phổ biến	
		3	c) Phẩm chất	
_	D\$: 6. Th 6	(Tiết	Trung thực: Thực hiện tốt các quy định của	
7	Bài 6: Thuế	18,19,20	pháp luật về thuế khi tham gia các hoạt động	
		, , , , , , , , , , , , , , , , , , ,	kinh doanh.	
		,	Trách nhiệm: Ủng hộ những hành vi chấp	
			hành và phê phán những hành vi vi phạm	
			pháp luật về thuế.	
<u> </u>	I	L	LL	

			b) Năng lực	
			- Năng lực chung:	
			+ Tự chủ và tự học đê' có những kiến thức cơ	
			bản về thuế.	
			+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm	
			để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.	
			+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình	
			huống liên quan đến thuế.	
			- Năng lực đặc thù:	
			+ Năng lực điều chỉnh hành vi thể hiện thông	
			qua việc thường xuyên ủng hộ những hành vi	
			chấp hành tốt, phê phán những hành vi vi	
			phạm pháp luật về thuế.	
			+ Năng lực tự nhận thức bản thân: Hiểu được	
			sự cần thiết của việc thu thuế, có nhận thức	
			đúng đắn về pháp luật thuế	
			a) Kiến thức	
			Nêu được vai trò của sản xuất kinh doanh.	
			Nhận biết được một số mô hình sản xuất kinh	
			doanh và đặc điểm của nó.	
			b) Phẩm chất	
			Chăm chỉ: Biết tìm hiểu và học tập các mô	
			hình kinh doanh có hiệu quả để áp dụng cho	
			bản thân để mang lại thu nhập hợp pháp	
	Bài 7: Sản		Có trách nhiệm trong việc tạo dưng và chuẩn	
	xuất kinh	4	bị nghề nghệp cho bản thân sau khi ra trường,	
		4	chủ động mô hình làm kinh tê hiệu quả	
8	doanh và các	(Tiết	c) Năng lực	
	mô hình sản	21,22,23,	- Năng lực chung:	
	xuất kinh	24)	+ Tự chủ và tự học đê' có những kiến thức cơ	
	doanh		bản về thuế.	
			+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.	
			+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình	
			huống liên quan đến thuế.	
			- Năng lực đặc thù:	
			+ Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt	
			động kinh tế xã hội: Học sinh biết tìm hiểu,	
			đánh giá và có khả năng tham gia vào các	
			, , ,	
			hoạt động kinh tế phù hợp để mang lại thu	

yà tiêu dùng Trách nhiệm: Sẵn sàng tham gia và chịu trách nhiệm khi tham gia vào các loại hình tín dụng b) Năng lực - Năng lực chung: + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về tín dụng. + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập. + Giải quyết vấn để' và sáng tạo ở những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến hoạt động tín dụng Năng lực đặc thù: + Năng lực điều chính hành vi: thể hiện thông qua việc đánh giá được những việc làm của bản thân, gia đình và người khác trong việc sử dụng các loại tín dụng một cách hiệu quả nhất. + Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội: tham gia và sử dụng có hiệu quả các loại hình tín dụng phù hợp với gia đình. + Tự nhận thức bản thân: Đánh giá được một số loại tín dụng có thể phù hợp và hiệu quả với bản	
loại tín dụng có thể phù hợp và hiệu quả với bản thân và gia đình mình	
3 Tiết Nhận biết và mô tả được đặc điểm của một số dịch vụ tín dụng	
tín dụng 28,29,30 b) Phẩm chất Trung thực: Sử dụng đúng đắn và hiệu quả các dịch vụ tín dụng vào hoạt động sản xuất	

	T	Γ	,	
			và tiêu dùng	
			Trách nhiệm: Sẵn sàng tham gia và và sử	
			dụng có trách nhiệm một số dịch vụ tín dụng.	
			b) Năng lực	
			- Năng lực chung:	
			+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ	
			bản về các dịch vụ tín dụng.	
			+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm	
			để thực hiện những hoạt động học tập.	
			+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những	
			tình huống đặt ra trong bài học và trong thực	
			tiễn cuộc sống liên quan đến sử dụng dịch vụ	
			tín dụng.	
			- Năng lực đặc thù:	
			+Năng lực điều chỉnh hành vi: thể hiện	
			thông qua việc đánh giá được những việc	
			làm của bản thân, gia đình và người khác	
			trong việc sử dụng dịch vụ tín dụng một	
			cách hiệu quả nhất.	
			+Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động	
			kinh tế - xã hội: tham gia và sử dụng có hiệu	
			quả các loại hình tín dụng phù hợp với gia đình.	
			+Tự nhận thức bản thân: Đánh giá được một số	
			dịch vụ tín dụng có thể phù hợp và hiệu quả với	
			bản thân và gia đình mình	
			a) Kiến thức	
			Nêu được khai niệm kế hoạch tài chính cá	
			nhân, các loại kế hoạch tài chính cá nhân và	
			tầm quan trọng của việc lập kế hoạch tài	
			chính cá nhân	
			b) Phẩm chất	
	Dà: 10. T âm la	3 Tiết	Chăm chỉ: Thường xuyên đánh giá và điều	
	Bài 10: Lập kế	(Tiết	chỉnh hoạt động thu nhập của bản thân để	
11	hoạch tài	31,32,33	thực hiện cho được kế hoạch tài chính của	
	chính cá nhân	1	mình.	
		,	Trách nhiệm: Biết lập kế hoạch cá nhân một	
			cách có trách nhiệm và có ý thức trong việc	
			hoàn thành kế hoạch tài chính đã đặt ra.	
			c) Năng lực	
			- Năng lực chung:	
			+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ	
<u> </u>	l .	<u> </u>	. 15 the take her at to mang men that to	

			bản về lập kế hoạch tài chính cá nhân. + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm	
			để thực hiện những hoạt động học tập.	
			+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những	
			tình huống đặt ra trong bài học và trong thực	
			tiễn cuộc sống liên quan đến việc lập kế	
			hoạch tài chính cá nhân.	
			- Năng lực đặc thù:	
			+ Năng lực điều chỉnh hành vi thông qua việc	
			xây dựng kế hoạch tài chính của bản thân	
			mình để có những điều chỉnh bản thân cho	
			phù hợp nhằm thực hiện tốt kế hoạch đề ra	
			+ Lập kế hoạch phát triển bản thân: Tự đặt ra	
			được mục tiêu, kế hoạch, biện pháp học tập,	
			rèn luyện và kể hoạch tài chính phù hợp của	
			bản thân	
			a.Kiến thức	
		1 tiết (Tiết 34)	- Nhằm củng cố lại những kiến thức HS đạt được trong các bài ở học kỳ I lớp 10; học sinh	
			biết được khả năng học tập của mình so với	
			yêu cầu của chương trình	
			- Giúp GV nắm được tình hình học tập của	
			lớp mình, trên cơ sở đó đánh giá đúng quá	
			trình dạy học, từ đó có kế hoạch điều chỉnh	
			phương pháp và hình thức tổ chức dạy học	
			cho phù hợp để không ngừng nâng cao hiệu	
	Tiết ôn tập cuối kỳ 1		quả về phương pháp, hình thức tổ chức dạy	
			học.	
12			-Vận dụng được các kiến thức đã học vào	
			trong cuộc sống từ đó rút ra được bài học	
			cho bản thân.	
			- Rèn luyện được kĩ năng khi xem xét, đánh	
			giá các hiện tượng kinh tế, các hoạt động kinh	
			tế của bản thân, của người khác,	
			- HS có thái độ học tập đúng và điều chỉnh	
			qúa trình học tập của mình.	
			b. Phẩm chất:	
			Trung thực: Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập	
			hoàn thành có chất lượng bài kiểm tra giữa kỳ	
			để đạt kết quả cao	
			Trách nhiệm: Có trách nhiệm với bản thân,	

			tích cực, chủ động để hoàn thành được nhiệm vụ học tập của bản thân. Chăm chỉ: Chăm chỉ học tập, rèn luyện, tích cực áp dụng những kiến thức đã học vào đời sống. Tích cực ôn tập và củng cố kiến thức để đạt kết quả cao trong bài kiểm tra. c. Năng lực: Năng lực chung: + Tự chủ và tự học để bổ sung kip thời các kiến thức cơ bản phục vụ việc kiểm tra đánh giá. Biết lập kế hoạch tự học tự tìm kiếm kiến thức trong sách vở, thông qua sách báo và các nguồn tư liệu khác nhau để hoàn thành kế hoạch học tập và đạt kết quả cao nhất trong bài kiểm tra + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc chủ động xây dựng những kế hoạch ôn tập hiệu quả để hoàn thành nhiệm vụ đặt ra. Năng lực điều chỉnh hành vi: Nhận biết được những hiện tượng, các hoạt động của nền kinh tế đang diễn ra xung quanh mình, nhận thức đúng và có những hành vi đúng đắn, phù họp khi tham gia vào các hoạt động kinh tế đố Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức bản thân lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân, có những suy nghĩ và định hướng về nghề nghiệp của bản thân sau khi ra trường, biết
	,		, , , , , , , , , , , , , , , , , , , ,
13	Kiếm tra cuối kỳ	1 Tiết (Tiết 35)	Có ma trận đề chung cho các lớp
			Học kỳ 2
	Rài học	Số tiết	Vậu cổu cần đạt
TT	Bài học (1)	(2)	Yêu cầu cần đạt (3)
14	Bài 11: Công	3 Tiết	a) Kiến thức
T -1			u) IIIII uiu

	dân với hâ	(Tiết	Nêu được đặc điểm, cấu trúc và nguyên tắc hoạt động
	dân với hệ	,	,
	thống chính	36,37,38	của hệ thống chính trị Việt Nam b) Phẩm chất
	trị nước Cộng)	Yêu nước: Tích cực, chủ động vận động người khác
	hòa xã hội chủ		tham gia các hoạt động góp phần xây dựng hệ thống
	nghĩa Việt		chính trị ở địa bằng những việc làm phù hợp
	Nam		Trách nhiệm: Có thái độ đồng tình, ủng hộ đối với
			những hành vi thực hiện đúng, không đồng tình, phê
			phán các hành vi chống phá, làm tổn hại đến lợi ích
			c) Năng lực
			- Năng lực chung:
			+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về
			đặc địểm, cấu trúc, nguyên tắc tổ chức và hoạt động của
			hệ thống chính trị Việt Nam.
			+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực
			hiện những hoạt động học tập.
			+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống
			đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên
			quan đến hệ thống chính trị Việt NamNăng lực đặc thù:
			+Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã
			hội : Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động góp
			phần xây dựng và củng cố bộ máy nhà nước bằng
			những việc làm phù hợp
			+Năng lực điều chỉnh hành vi: Thực hiện nghĩa vụ tuân
			thủ các quy định của Hiến pháp về bộ máy nhà nước
			bằng những hành vi cụ thể, phù hợp với lứa tuổi
			a) Kiến thức
			Nêu được đặc điểm, nguyên tắc tổ chức và hoạt động
			của bộ máy nhà nước CHXHCNVN
			c) Phẩm chất
	Bài 12: Bộ	3 tiết	Yêu nước: Tích cực, chủ động vận động người khác
	máy nước	(Tiết	tham gia các hoạt động góp phần bảo vệ và xây dựng
15	Cộng hòa xã	39,40,41	Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Trách nhiệm: Có thái độ đồng tình, ủng hộ đối với
	hội chủ nghĩa	32,40,41	những hành vi thực hiện đúng, không đồng tình, phê
	Việt Nam)	phán các hành vi vi phạm quy định của Hiến pháp về bộ
			máy nhà nước.
			1 = = 1
			- Năng lực chung:
			+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về
			b) Năng lực - Năng lực chung:

	1	1	ا مد
			đặc điểm, nguyên tắc tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
			+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực
			hiện những hoạt động học tập.
			+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống
			đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên
			quan đến bộ máy nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa
			Việt Nam.
			- Năng lực đặc thù:
			Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã
			hội: Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động góp
			phần xây dựng và củng cố bộ máy nhà nước bằng
			những việc làm phù hợp
			Năng lực điều chỉnh hành vi: Thực hiện nghĩa vụ tuân
			thủ các quy định của Hiến pháp về bộ máy nhà nước
			bằng những hành vi cụ thể, phù hợp với lứa tuổi
			a) Kiến thức
			Nêu được chức năng, cơ cấu tổ chức và hoạt động của
			Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân
			c) Phẩm chất Yêu nước: Tin tưởng, sẵn sàng thực hiện tốt quyền và
			nghĩa vụ của công dân trong mối quan hệ với hội
			đồng nhân dân và ủy ban nhân dân;
			Trách nhiệm: Có thái độ đồng tình, ủng hộ đối với
			những hành vi thực hiện đúng, không đồng tình, phê
			phán các hành vi vi phạm quy định của Hiến pháp và
		3 tiết	pháp luật về hoạt động và tổ chức của hội đồng nhân
	Bài 13: Chính	l -	dân và ủy ban nhân dân;
16	quyền địa	(Tiết	b) Năng lực
	phương	42,43,44	- Năng lực chung:
)	+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về
			Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân.
			+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực
			hiện những hoạt động học tập.
			+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống
			đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên
			quan đến Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân.
			- Năng lực đặc thù:
			Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã
			hội: Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động góp
		<u> </u>	phần xây dựng và củng cố Bộ máy chính quyền ở cơ sở

			 Năng lực điều chỉnh hành vi: Thực hiện được quyền và nghĩa vụ của công dân đối trong mối quan hệ với Hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân nơi mình sinh sống bằng những việc làm phù hợp a) Kiến thức Nêu được khái niệm, đặc điểm, vị trí của Hiến pháp nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong hệ thống pháp luật Việt Nam c) Phẩm chất Yêu nước: Tích cực, chủ động sống và làm việc theo Hiến pháp, đấu tranh với các âm mưu, hành động nhằm xâm phạm đến các quyền và nghĩa vụ công dân đã được
17	Bài 14: Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam	2 tiết (Tiết 45,46)	quy định trong Hiến pháp Trách nhiệm: Hiểu được trách nhiệm của công dân trong bảo vệ, xây dựng, hoàn thiện hệ thống chính trị; chấp hành Hiến pháp, pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam b) Năng lực - Năng lực chung: + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về Hiến pháp năm 2013. + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến Hiến pháp năm 2013 Năng lực đặc thù: + Năng lực điều chỉnh hành vi: Thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ công dân theo quy định của Hiến pháp; hiểu được trách nhiệm của công dân trong thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước. + Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội: Hiểu được một số vấn đề cơ bản Hiến pháp, nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam; quyền và nghĩa vụ công dân; trách nhiệm của công dân trong việc tham
1	Pài 15. Uiến		gia xây dựng đất nước
18	Bài 15: Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa	2 tiết (Tiết 47,48)	 a) Kiến thức Hiểu được một số nội dung cơ bản của Hiến pháp về chế độ chính trị nước Cộng hòa XHCNVN b) Phẩm chất

	Việt Nam về		Yêu nước: Có thái độ đồng tình, ủng hộ đối với các
	1		hành vi thực hiện đúng quy định của Hiến pháp về chế
	chế độ chính		độ chính trị, phê phán các hành vi vi phạm quy định của
	trị		Hiến pháp về chế độ chính trị
			Trách nhiệm: Thực hiện nghĩa vụ tuân thủ các quy định
			của Hiến pháp về chế độ chính trị bằng những hành vi
			cụ thể, phù hợp lứa tuổi.
			c) Năng lực
			- Năng lực chung:
			+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về
			chế độ chính trị nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt
			Nam theo Hiến pháp năm 2013.
			+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực
			hiện những hoạt động học tập.
			+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống
			đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên
			quan đến Hiến pháp năm 2013 về chế độ chính trị nước
			Việt Nam.
			- Năng lực đặc thù:
			+ Năng lực điều chỉnh hành vi: Có ý thức tự giác tìm
			hiểu, thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ của công dân
			trong việc tham gia xây dựng và hoàn thiện hệ thống
			chính trị
			+ Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã
			hội : Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động góp
			phần xây dựng bộ máy nhà nước, tham gia bảo vệ chế
			độ chính trị bằng những việc làm phù hợp
			a) Kiến thức Nây được một số nội dụng cơ bản của Hiến nhón nước
	,		Nêu được một số nội dung cơ bản của Hiến pháp nước Cộng hòa XHCN Việt Nam về quyền con người, quyền
	Bài 16: Hiến		và nghĩa vụ cơ bản của công dân
	pháp nước		b) Phẩm chất
	CHXHCNVN	3 tiết	Nhân ái: Tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của mọi
10	về quyền con	(Tiết	người; đấu tranh với những hành vi xâm phạm quyền
19	người, quyền	49,50,51	và lợi ích hợp pháp của bản thân và người khác
	và nghĩa vụ cơ	, ´, ´	Trách nhiệm: Có thái độ đồng tình, ủng hộ với các hành
	bản của công	,	vi thực hiện đúng, lên án những hành vi vi phạm quyền
	dân		con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân.
	dan		c) Năng lực
			- Năng lực chung:
			+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về

			Quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong Hiến pháp năm 2013. + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến Quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong Hiến pháp năm 2013. - Năng lực đặc thù: Năng lực điều chỉnh hành vi: Có ý thức tự giác thực hiện các quy định về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân bằng những hành vi cụ thể phù hợp với lứa
			tuổi Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội: Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động góp phần thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân bằng những việc làm phù hợp
20	Tiết ôn tập giữa kỳ 2	1tiết (Tiết 52)	a. Kiến thức: - Nhằm củng cố lại những kiến thức HS đạt được trong các bài ở nửa đầu học học kỳ II lớp 10; học sinh biết được khả năng học tập của mình so với yêu cầu của chương trình - Giúp GV nắm được tình hình học tập của lớp mình, trên cơ sở đó đánh giá đúng quá trình dạy học, từ đó có kế hoạch điều chỉnh phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cho phù hợp để không ngừng nâng cao hiệu quả về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học. -Vận dụng được các kiến thức đã học vào trong cuộc sống từ đó rút ra được bài học cho bản thân. - Rèn luyện được kĩ năng khi xem xét, đánh giá hành vi, việc làm theo đúng các chuẩn mực pháp luật, sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật - HS có thái độ học tập đúng và điều chỉnh qúa trình học tập của mình. b. Phẩm chất: Trung thực: Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập hoàn thành có chất lượng bài kiểm tra giữa kỳ để đạt kết quả cao Trách nhiệm: Có trách nhiệm với bản thân, tích cực, chủ động để hoàn thành được nhiệm vụ học tập của bản thân. Chăm chỉ: Chăm chỉ học tập, rèn luyện, tích cực áp

			dụng những kiến thức đã học vào đời sống. Tích cực ôn tập và củng cố kiến thức để đạt kết quả cao trong bài kiểm tra. c. Năng lực - Năng lực chung: + Tự chủ và tự học để bổ sung kịp thời các kiến thức cơ bản phục vụ việc kiểm tra đánh giá. Biết lập kế hoạch tự học tự tìm kiếm kiến thức trong sách vở, thông qua sách báo và các nguồn tư liệu khác nhau để hoàn thành kế hoạch học tập và đạt kết quả cao nhất trong bài kiểm tra + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc chủ động xây dựng những kế hoạch ôn tập hiệu quả để hoàn thành nhiệm vụ đặt ra. - Năng lực đặc thù: Năng lực điều chỉnh hành vi: Nhận biết được những việc làm đúng, việc làm chưa đúng theo các chuẩn mực pháp luật. Biết tự giác tham gia vào xây dựng bộ máy nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, có ý thức tự giác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công dân theo quy định của pháp luật Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức bản thân lập không ngừng tìm hiểu nâng cao hiểu biết về pháp luật, về bộ máy nhà nước, về các quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân. Hình thành ý thức sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật. Tích cực tuyên truyền, vận động mọi người cùng thực hiện tốt Hiến pháp và pháp luật
21	Kiểm tra giữa kỳ	1 tiết (Tiết 53)	Có ma trận đề cụ thể chung cho các lớp
22	Bài 17: Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về kinh tế, văn hóa, giáo dục, khoa học, công nghệ và	3 tiết (Tiết 54,55,56	a) Kiến thức Nêu được một số nội dung cơ bản của Hiến pháp nước Cộng hòa XHCN Việt Nam về kinh tế, văn hóa, xã hội, giáo dục, khoa học, công nghệ và môi trường b) Phẩm chất Yêu nước: Tích cực, chủ động vận động người khác tham gia các hoạt động trong việc phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và bảo vệ môi trường. Trách nhiệm: Tích cực tham gia và vận động người khác tham gia các hoạt động tuyên truyền pháp luật; đánh giá

	môi trường		được hành vi chấp hành kỉ luật, pháp luật của bản thân
			và người khác về các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội,
			giáo dục, khoa học, công nghệ và môi trường
			c) Năng lực
			- Năng lực chung:
			+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về
			kinh tế, văn hoá, xã hội, giáo dục, khoa học, công nghệ, môi trường theo Hiến pháp năm 2013.
			+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập.
			+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống
			đặt ra trong bài học và trong thực tiến cuộc sống liên
			quan đến Hiến pháp năm 2013 về kinh tế, văn hoá, xã hội, giáo dục, khoa học, công nghệ, môi trường.
			- Năng lực đặc thù:
			+ Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã
			hội : Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động góp
			phần phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, giáo dục, khoa
			học, công nghệ và môi trường
			+ Năng lực điều chỉnh hành vi: Có ý thức tự giác thực
			hiện các quy định của pháp luật kinh tế, văn hóa, xã
			hội, giáo dục, khoa học, công nghệ và môi trường
			a) Kiến thức
			Nêu được một số nội dung cơ bản của Hiến pháp về bộ máy nhà nước CHXHCNVN
			b) Phẩm chất
			Yêu nước: Tích cực, chủ động vận động người khác
			tham gia các hoạt động góp phần bảo vệ và xây dựng
	Bài 18: Hiến pháp nước		Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
		3 tiết	Trách nhiệm: Có thái độ đồng tình, ủng hộ đối với
	Cộng hòa xã	(Tiết	những hành vi thực hiện đúng, không đồng tình, phê
23	hội chủ nghĩa	`	phán các hành vi vi phạm quy định của Hiến pháp về bộ
	Việt Nam về	57,58,59	máy nhà nước.
	bộ máy nhà)	c) Năng lực
	nước		- Năng lực chung:
			+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về bộ
			máy nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam
			theo Hiến pháp năm 2013.
			+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực
			hiện những hoạt động học tập. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống
			+ Oral quyet van de va sang tạo trước linung tinh hương

	1		~
			 đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến Hiến pháp năm 2013 về bộ máy nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Năng lực đặc thù: + Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội: Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động góp phần xây dựng và củng cố bộ máy nhà nước bằng những việc làm phù hợp + Năng lực điều chỉnh hành vi: Thực hiện nghĩa vụ tuân thủ các quy định của Hiến pháp về bộ máy nhà nước bằng những hành vi cụ thể, phù hợp với lứa tuổi
24	Bài 19: Pháp luật trong đời sống xã hội	4 tiết (Tiết 60,61,62, 63)	a) Kiến thức Nêu được khái niệm, đặc điểm, vai trò của pháp luật trong đời sống xã hội b) Phẩm chất Yêu nước: Tích cực, chủ động vận động người khác thực hiện các quy định của pháp luật, góp phần bảo vệ và xây dựng Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam phù hợp với lứa tuổi, với quy định của pháp luật Trách nhiệm: Tích cực, tự giác và nghiêm túc chấp hành kỉ luật, pháp luật đầu tranh phê bình các hành vi vô kỉ luật, vi phạm pháp luật. Hiểu được trách nhiệm của công dân trong bảo vệ, xây dựng, hoàn thiện hệ thống chính trị; chấp hành Hiến pháp, pháp luật c) Năng lực - Năng lực chung: + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về khái niệm, đặc điếm, vai trò của pháp luật. + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến pháp luật Năng lực đặc thù: + Năng lực đặc thù: + Năng lực điều chính hành vi: Phân tích, đánh giá được thái độ, hành vi, việc làm của bản thân và người khác trong việc chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước + Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội: Hiểu được các kiến thức khoa học và một số vấn đề cơ bản về Hiến pháp, pháp luật, hệ thống chính trị của

			nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
25	Bài 20: Hệ thống pháp luật Việt Nam	2 tiết (Tiết 64,65)	a) Kiến thức Nêu được hệ thống pháp luật Việt Nam và văn bản pháp luật Việt Nam. Kể tên được các văn bản pháp luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam c) Phẩm chất Yêu nước: Tích cực, chủ động vận động người khác thực hiện các quy định của pháp luật, góp phần bảo vệ và xây dựng Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam phù hợp với lứa tuổi, với quy định của pháp luật Trách nhiệm: Nghiêm túc chấp hành pháp luật đấu tranh phê bình các hành vi vô kỉ luật, vi phạm pháp luật. Hiểu được trách nhiệm của công dân trong bảo vệ, xây dựng, hoàn thiện hệ thống chính trị; chấp hành Hiến pháp, pháp luật b) Năng lực - Năng lực chung: + Tự chủ và tự học đế có những kiến thức cơ bản về hệ thống pháp luật và văn bản pháp luật Việt Nam. + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến văn bản pháp luật Việt Nam Năng lực đặc thù: +Năng lực điều chỉnh hành vi: Phân tích, đánh giá được thái độ, hành vi, việc làm của bản thân và người khác trong việc thực hiện pháp luật +Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội: Hiểu được các kiến thức cơ bản về hệ thống pháp luật nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam
26	Bài 21: Thực hiện pháp luật	3 tiết (Tiết 66,67,68	a) Kiến thức Nêu được khái niệm thực hiện pháp luật và các hình thức thực hiện pháp luật c) Phẩm chất Yêu nước: Tích cực, chủ động vận động người khác thực hiện các quy định của pháp luật. Trách nhiệm: Nghiêm túc chấp hành pháp luật đấu tranh phê bình các hành vi vi phạm pháp luật. Hiểu được trách nhiệm của công dân trong bảo vệ, xây dựng, hoàn thiện hệ thống chính trị; chấp hành Hiến

	1	T	
			pháp, pháp luật
			b) Năng lực
			- Năng lực chung:
			+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về
			thực hiện pháp luật và các hình thức thực hiện pháp
			luật.
			+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực
			hiện những hoạt động học tập.
			+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống
			đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên
			quan đến các hình thức thực hiện pháp luật.
			- Năng lực đặc thù:
			+ Năng lực điều chỉnh hành vi: Phân tích, đánh giá
			được việc thực hiện pháp luật của bản thân và người
			khác.
			+ Năng lực phát triển bản thân: Vận dụng các quy định
			của pháp luật để thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ
			công dân
	Tiết ôn tập		a. Kiến thức
	cuối kỳ 2		- Nhằm củng cố lại những kiến thức HS đạt được trong
		các bài ở học kỳ II lớp 10; học sinh biết được khả năng	
			học tập của mình so với yêu cầu của chương trình
			- Giúp GV nắm được tình hình học tập của lớp mình,
			trên cơ sở đó đánh giá đúng quá trình dạy học, từ đó có
			kế hoạch điều chỉnh phương pháp và hình thức tổ chức
			dạy học cho phù hợp để không ngừng nâng cao hiệu
			quả về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.
			-Vận dụng được các kiến thức đã học vào trong cuộc
		1 tiết	sống từ đó rút ra được bài học cho bản thân.
27		- Rèn luyện được kĩ năng khi xem xét, đánh giá hành vi,	
		(Tiết 69)	việc làm theo đúng các chuẩn mực pháp luật, sống và
			làm việc theo hiến pháp và pháp luật
			- HS có thái độ học tập đúng và điều chỉnh qua trình
			học tập của mình.
			b. Phẩm chất:
			Trung thực: Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập hoàn thành
			có chất lượng bài kiểm tra giữa kỳ để đạt kết quả cao
			Trách nhiệm: Có trách nhiệm với bản thân, tích cực,
			chủ động để hoàn thành được nhiệm vụ học tập của bản
			thân.
			Chăm chỉ: Chăm chỉ học tập, rèn luyện, tích cực áp

			dụng những kiến thức đã học vào đời sống. Tích cực ôn						
			tập và củng cố kiến thức để đạt kết quả cao trong bài kiểm tra						
			kiểm tra.						
			c. Năng lực						
			- Năng lực chung:						
			+ Tự chủ và tự học để bổ sung kip thời các kiến thức cơ						
			bản phục vụ việc kiểm tra đánh giá. Biết lập kế hoạch						
			tự học tự tìm kiếm kiến thức trong sách vỏ, thông qua						
			sách báo và các nguồn tư liệu khác nhau để hoàn thành						
			kế hoạch học tập và đạt kết quả cao nhất trong bài kiểm						
			tra						
			+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để th						
			hiện các nhiệm vụ được phân công.						
			+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc chủ						
			động xây dựng những kế hoạch ôn tập hiệu quả để hoàn						
			thành nhiệm vụ đặt ra.						
			- Năng lực đặc thù:						
			Năng lực điều chỉnh hành vi: Nhận biết được những việc làm đúng, việc làm chưa đúng theo các chuẩn mực						
			pháp luật. Biết tự giác tham gia vào xây dựng bộ máy						
			nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, có ý thức tự						
			giác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công dân theo						
			quy định của pháp luật						
			Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức bản thân lập						
			không ngừng tìm hiểu nâng cao hiểu biết về pháp luật, về						
			bộ máy nhà nước, về các quyền và nghĩa vụ cơ bản của						
			công dân. Hình thành ý thức sống và làm việc theo Hiến						
			pháp và pháp luật. Tích cực tuyên truyền, vận động mọi						
			người cùng thực hiện tốt Hiến pháp và pháp luật						
			6 1 1 1 1 1 1 1 1 1 1 1 1 1 1 1 1 1 1 1						
20	Kiểm tra cuối	1 tiết	Có ma trận đề cụ thể chung cho các lớp						
28	kỳ	(Tiết 70)							

2. Chuyên đề lựa chọn A. Khối 12

STT	Chuyên đề	Số tiết	Yêu cầu cần đạt
311	(1)	(2)	(3)
1	Chuyên đề: Công dân bình đẳng trước pháp luật	4 tiết	Đã nêu ở phần
1	Chuyen de. Cong dan omn dang truoc phap luat	4 1161	PPCT
2	Hướng dẫn học sinh giải các bài tập tình huống pháp	1 tiết	Đã nêu ở phần
	luật nhằm đáp ứng kỳ thi tốt nghiệp THPT	1 1161	PPCT

B. Khối 10

STT	Chuyên đề (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)
1			
2			

Kiểm tra, đánh giá định kỳ Khối 12

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Giữa Học kỳ 1	45 Phút	Tuần 9	Đã nêu ở phần PPCT	Viết (Trắc nghiệm)
Cuối Học kỳ 1	45 Phút	Tuần 18	Đã nêu ở phần PPCT	Viết (Trắc nghiệm)
Giữa Học kỳ 2	45 Phút	Tuần 27	Đã nêu ở phần PPCT	Viết (Trắc nghiệm)
Cuối Học kỳ 2	45 Phút	Tuần 35	Đã nêu ở phần PPCT	Viết (Trắc nghiệm)

Khối 10

Bài kiểm tra,	Thời gian	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
đánh giá	(1)	(2)	(3)	(4)
Giữa Học kỳ 1	45 Phút	Tuần 9	Đã nêu ở phần PPCT	Viết (Tự luân kết hợp
Giua Tiọc ky I	43 Filut	Tuaii 9	Da neu o phan FFC i	trắc nghiệm)
Cuối Học kỳ 1	45 Phút	Tuần 18	Đã nêu ở phần PPCT	Viết (Tự luân kết hợp
Cuoi Tiọc ky 1	43 Filut	Tuaii 16	Da lieu o phan i i Ci	trắc nghiệm)
Giữa Học kỳ 2	ý 2 45 Phút Tuần 28 Đã nêu ở phần PPCT		Đã nêu ở phần PPCT	Viết (Tự luân kết hợp
Glua Học kỷ 2	43 Filut	Tuaii 20	Da lieu o phan i i Ci	trắc nghiệm)
Cuối Học kỳ 2	45 Phút	Tuần 35	Đã nêu ở phần PPCT	Viết (Tự luân kết hợp
Cuoi Tiọc Ky 2	43 FIIUL	Tuaii 33		trắc nghiệm)

KÉ HOẠCH DẠY HỌC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP, KHỐI LỚP 10 (Năm học 2022-2023)

		9		
T	r	điểm	١ ١	1 \ 1
	+100	diam	tinh	hinh
	11110	CHEIL	111111	
≖.	Luc	GI CIII	VIIIII	*****

1. Số lớp: 12; Số học sinh: 537;

2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 12 Trình độ đào tạo: Đại học: 8 Trên đại học: 4

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên: Tốt: 12; Khá:; Đạt:; Chưa đạt:

3. Thiết bị dạy học: (Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Thiết bị dạy học	Số	Các bài thí nghiệm/thực	Ghi chú
	, .	lượng	hành	
1	Thiết bị:	1 bộ	Thực hiện trò chơi, cuộc	
	Máy tính		thi, Hội thi.	
	Máy chiếu		Tổ chức các HĐ Sinh hoạt	
	Loa		dưới cờ.	
	Tăng âm		Thực hiện các HĐ trải	
	Mic		nghiệm tại trường.	
2	Học liệu:		Các chủ đề/hoạt động	
	Tranh/ånh/video		tương ứng	
	Phiếu phục vụ hđ học			
	tập, thu thập thông tin			

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập (Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dung để tổ chức day học môn học/hoạt đông giáo dục)

	Tên phòng	Số	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi
		lượng		chú
1	Sân chơi	1	Các hoạt động trải nghiệm cần	
			không gian rộng	
2	Phòng chức năng	6	Hoạt động cho nhóm nòng cốt,	
2			hoạt động câu lạc bộ	
2	Sân thể dục	1	Các hoạt động trải nghiệm cần	
3			không gian rộng	

II. Kế hoạch dạy học

1. Phân phối chương trình

Tháng	Chủ đề	Tổng số tiết	Yêu cầu cần đạt	Năng lực đặc thù, năng lực chung và	Loại hình	,		Người tổ chức, giảng dạy
-------	-----------	--------------------	--------------------	--	--------------	---	--	--------------------------

9	Chủ đề 1. Phát huy truyền thống nhà trường	12	- Thực hiện tốt quy định chung - Lập, thực hiện kế hoạch	phẩm chất cần đạt - Lập KH, tổ chức thực hiện, đánh giá. - Tự chủ, Giao tiếp, hơn tác	SH dưới cờ	4	1. Khai giảng năm học và tìm hiểu nội quy truyền thống nhà trường, biểu diễn văn nghệ. 2. Giao lưu với những tấm gương tích cực
			ruyền thống nhà trường. Biết cách thu hút bạn vào HĐ chung. Dánh giá được ý nghĩa của HĐGD nhà trường. Thực hiện HĐ theo chủ đề của Đoàn		HĐGD theo chủ đề	2. Giao lưu với những tấm gương tích cực 1. Tìm hiểu nội quy trường lớp, quy định của cộng đống và biện pháp thực hiện Xây dựng KH rèn luyện theo định hướng NN 2. Tìm hiểu truyền thống nhà trường, thực hiện nội quy trường lớp và quy định của cộng đồng 3. Giáo dục truyền thống nhà trường, thực hiện 1 số biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chung 4. Xây dựng và thự hiện kế hoạch tự rè luyện bản thân để thực hiện tốt các	1. Tìm hiểu nội quy trường lớp, quy định của cộng đống và biện pháp thực hiện Xây dựng KH rèn luyện theo định hướng NN 2. Tìm hiểu truyền thống nhà trường, thực hiện nội quy trường lớp và quy định của cộng đồng 3. Giáo dục truyền thống nhà trường, thực hiện 1 số biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chung 4. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tự rèn luyện bản thân để thực hiện tốt các quy định.
					Sinh hoạt lớp	4	1. Xây dựng nội quy lớp học 2. Chia sẻ về thực hiện nội quy trường lớp. 3. Ý nghĩa GDTT nhà trường và hành

							động phát huy
							truyền thống
							4. Chia sẻ về việc
							thực hiện các biện
							pháp thu hút các
							bạn vào HĐ chung,
							đánh giá.
10	Chủ	6	- Chỉ ra	Năng lực	SH		Giới thiệu chủ đề
	đề 2:		được	tự nhận	dưới	02	(kịch, diễn đàn)
	Khám		những	thức bản	cờ		
	phá		đặc điểm	thân,			1. Xác định tính
	bản		tính	năng lực			cách của bản thân;
	thân		cách,	tự chủ,			tìm hiểu về điều
			quan	năng lực			chỉnh tư duy theo
			điểm	thích ứng,			hướng tích cực.
			sống của	năng lực			Tìm hiểu về quan
			bản thân	tuy duy			điểm sống; lập và
			và biết	phản	IID CD		thực hiện kế hoạch
			cách	biện,	HĐGD	0.0	rèn luyện, phát huy
			phát huy	phẩm	theo	02	điểm mạnh, hạn chế
			điểm	chất trách	chủ đề		điểm yếu.
			mạnh,	nhiệm với			2. Điều chỉnh tư duy
			hạn chế	bản thân.			của bản thân theo
			điểm	- Năng			hướng tích cực; rèn
			yếu.	lực thích			luyện tính cách và
			- Nhận	ứng, năng			tư duy tích cực; thể
			diện	lực lập kế			hiện quan điểm
			được	hoạch, tổ			sống của bản thân.
			khả năng	chức thực			1. Chia sẻ kế hoạch
			điều	hiện và			rèn luyện tích cách
			chỉnh tư	đánh giá,			của bản thân.
			duy theo	phẩm			2. Chia sẻ kết quả
			hướng	chất,	Sinh		rèn luyện tính cách,
			tích cực	trách	hoạt	02	điều chỉnh tư quy và
			của bản	nhiệm,	lớp		quan điểm sống của
			thân	trung			bản thân, đánh giá
			uiali	thực,			chủ đề 2
				nhân ái.			chu de 2
10, 11	Chủ	11	- Có	- Năng	SH		1. Giao lưu "Đối
10, 11	đề 3.		trách	lực hợp	dưới	4	thoại tuổi 16"
	Rèn		nhiệm	tác, phẩm	cờ	'	2. Diễn đàn "Tư duy
<u> </u>	ICH	1	11116111	tac, phani		<u> </u>	2. Dien dan Tu duy

luyện bản thân	trong thực hiện nhiệm vụ được giao và hỗ trợ những người cùng tham gia Thể hiện được sự tự chủ, lòng tự	chất trách nhiệm, nhân ái Năng lực tự chủ, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề, sáng tạo, phẩm chất trách nhiệm, trung thực, nhân ái Năng			trong thế giới đa chiều". 3. Tranh biện "Thuốc- lá điện tử và thanh niên". 4. Diễn đàn "Tài chính cá nhân - cần thiết và mong muốn". 1. Tìm hiểu biểu hiện của người có trách nhiệm. 2. Tìm hiểu những việc làm thể hiện sự tự chủ, lòng tự trọng, ý chí vượt khó.
	thành được tư duy phản biện khi đánh giá sự vật, hiện tượng Xây	chất trách nhiệm Thể hiện được chính kiến khi phản biện, bình luận về các hiện			6. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân của bản thân. 7. Rèn luyện trách nhiệm tự chủ, tự trọng, ý chí vượt khó trong việc thực hiện mục tiêu của bản thân.
	dựng được kế hoạch tài chính cá nhân một cách hợp lí.	tượng xã hội Năng lực xây dựng và thực hiện kế hoạch	Sinh hoạt lớp	4	1. Chia sẻ về những việc làm thể hiện trách nhiệm, tự chủ, tự trọng, ý chí vượt khó đã có ở bản thân.

				tài chính			2. Chia sẻ những
				phù hợp.			khó khăn cần vượt
				- Trách			qua và những hành
				nhiệm,			động vượt khó cần
				trung			thực hiện.
				thực,			3. Chia sẻ kết quả
				nhân ái.			rèn luyện tư duy
				illiali ai.			phản biện.
							4. Chia sẻ kinh
							nghiệm xây dựng kế
							hoạch tài chính cá
							nhân.
							- Đánh giá chủ đề 3.
11, 12	Chủ	09	- Thể	- Năng			1. Diễn đàn "Sử
11, 12	đề 4.		hiện	lực giao			dụng mạng xã hội
	Chủ		được sự	tiếp: thể			tích cực trong học
	động,		chủ	hiện được			tâp".
	tự tin		động của	cách giao	SH		2. Giao lưu truyền
	trong		bản thân	tiếp, ứng	dưới	3	thống "Tôn sư trọng
	học		trong	xử phù	cờ		đạo".
	tập và		các môi	hợp với			3. Diễn đàn "Xây
	giao		trường	tình			dựng tình bạn đẹp –
	tiếp		học tập,	huống.			Nói không với bạo
	l arep		giao tiếp	- Năng			lực học đường".
			khác	luc			1. Tìm hiểu biểu
			nhau.	chung: tự			hiện của chủ động
			- Thể	chủ, giao			trong các môi
			hiện sự	tiếp, hợp			trường học tập, giao
			tự tin	tác, giải			tiếp.
			trong	quyết vấn			2. Tìm hiểu biểu
			các tình	đề, phẩm			hiện của sự tự tin,
			huống	chất trách	HĐGD		thân thiện trong
			giao	nhiệm,	theo	3	giao tiếp.
			tiếp, ứng	trung	chủ đề	_	3. Thể hiện sự chủ
			xử và	thực,			động học tập, giao
			biết cách	nhân ái.			tiếp trong các môi
			thể hiện				trường.
			sự thân				4. Thực hành giao
			thiện với				tiếp, ứng xử tự ton,
			bạn bè,				thân thiện với bạn
			thầy cô.				bè trong trường học.

			- Úng xử phù hợp trong các tình huống giao tiếp khác nhau trong gia đình.				5. Thực hành giao tiếp ứng xử với thầy, cô giáo. 6. Thực hành ứng xử phù hợp trong giao tiếp ở gia đình. 7. Rèn luyện tính chủ động, tự tin trong giao tiếp và học tập.
					Sinh hoạt lớp	3	1. Phản hồi kết quả vận dụng về chủ động trong các môi trường học tập, giao tiếp khác nhau. 2. Chia sẻ kết quả thể hiện sự tự tin, thân thiện với bạn bè, thầy cô trong các tình huống giao tiếp, ứng xử. 3. Chia sẻ kết quả thực hiện ứng xử phù hợp trong các tình huống giao tiếp khác nhau ở gia đình – Đánh giá chủ đề 4.
12	Chủ đề 5. Trách nhiệm với gia đình	6	- Thực hiện được trách nhiệm của bản thân với	- Giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề, - Lập kế	SH dưới cờ	2	1. Diễn đàn trách nhiệm với gia đình 2. Giao lưu với những tấm gương thành công về phát triển kinh tế gia đình
			gia đình – Thể hiện được trách nhiệm	hoạch, thực hiện và đánh giá, - Trách nhiệm,	HĐGD theo chủ đề	2	1. Tìm hiểu về trách nhiệm với gia đình 2. Thể hiện trách nhiệm với gia đình 3. Xây dựng kế hoạch thực hiện

			đối với lao động trong gia đình. – Đề xuất các biện pháp phát triển kinh tế và góp phần phát triển kinh tế cho gia đình.	chăm chỉ, nhân ái.	Sinh hoạt lớp	2	hoạt động lao động trong gia đình 4. Đề xuất biện pháp phát triển kinh tế gia đình, lập kế hoạch và thực hiện 5. Thực hiện trách nhiệm với gia đình 1. Chia sẻ suy nghĩ và việc làm thể hiện trách nhiệm với gia đình. 2. Phản hồi kết quả thực hiện kế hoạch lao động và biện pháp phát triển kinh tế gia đình - Đánh giá chủ đề 5
01	Chủ đề 6. Tham gia xây dựng cộng đồng	10	- Thực hiện được các biện pháp mở rộng quan hệ, thu hút cộng đồng vào các hoạt động xã hội.	- Năng lực giao tiếp, hợp tác, lập và thực hiện được kế hoạch, đánh giá Phẩm chất: yêu nước, nhân ái, trung thực,	SH dưới cờ	3	1.Diễn đàn "Mở rộng quan hệ xã hội và thu hút cộng đồng vào hoạt động xã hội". 2. Tọa đàm về văn hóa ứng xử trong cộng đồng 3. Giao lưu những tấm gương tích cực trong hoạt động phát triển cộng đồng 1.Tìm hiểu biện
			- Lập và thực hiện được kế hoạch tuyên truyền trong	trách nhiệm	HĐGD theo chủ đề	4	pháp mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào hoạt động xã hội 2. Xác định nội dung cần tuyên truyền trong cộng đồng về văn hoá ứng xử nơi

			cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi công cộng. – Tham gia một số hoạt động cộng đồng phù hợp với chủ đề của Đoàn Thanh niên Công				công cộng 3. Thực hiện biện pháp mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào hoạt động xã hội 4. Lập kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng về văn hoá ứng xử nơi công cộng 5. Thực hiện kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng về văn hoá ứng xử nơi công cộng 6. Tham gia kết nối cộng đồng 7. Đánh giá kết quả
			phù hợp với chủ đề của Đoàn Thanh				hoạch tuyên truyền trong cộng đồng về văn hoá ứng xử nơi công cộng 6.Tham gia kết nối
			niên Cộng sản Hồ Chí Minh và đánh giá				cộng đông 7.Đánh giá kết quả hoạt động phát triển cộng đồng của bản thân 1. Chia sẻ biện pháp
01.02	Cl. 2	2	được kết quả hoạt động phát triển cộng đồng.	NIX I	Sinh hoạt lớp	3	mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào hoạt động xã hội 2. Phản hồi kết quả tuyên truyền văn hóa ứng xử nơi công cộng 3. Trao đổi về kết quả hoạt động phát triển cộng đồng - Đánh giá chủ đề 6
01, 02	Chủ đề 7 Bảo tồn cảnh quan	3	- Nhận xét, đánh giá hành vi, việc làm của TC, CN	Năng lực giao tiếp, hợp tác, lập và thực hiện kế hoạch,	SH dưới cờ	1	Diễn đàn "Thực trạng và giải pháp Bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương"

	41.14		4	4/ 1 - 1/	HDOD		D 2 4 2 2 1
	thiên		trong	đánh giá,	HĐGD	1	Bảo tổn cảnh quan
	nhiên		việc bảo	phẩm	theo	1	thiên nhiên
			tồn	chất yêu	chủ đề		
			CQTN.	nước,			Phản hồi về kết quả
			- Xây	trách			thực hiện kế hoạch
			dựng và	nhiệm			tuyên truyền bảo vệ
			thực				cảnh quan thiên
			hiện				nhiên tại địa
			được				phương
			KHTT,				Đánh giá chủ đề 7
			kêu gọi				Dumi giu enu ue ,
			mọi				
			người		Sinh		
			chung		hoạt	1	
			tay bảo		-	1	
			•		lớp		
			vệ				
			CQTN.				
			- Tham				
			gia các				
			HĐ bảo				
			tồn				
			CQTN				
			do Đoàn				
			tổ chức.				
02	Chủ	12	- Phân	- Năng			1 Biểu diến văn
	đề 8.		tích,	lực giao			nghệ: Môi trường
	Bảo		đánh giá	tiếp, hợp			thiên nhiên bên tôi
	vệ môi		được	tác, giải			2. Kịch tương tác
	trường		thực	quyết vấn			"Táo môi trường
	tự		trang	đề sáng			chầu trời".
	nhiên		MTTN	tao.	SH		3. Triển lãm "Thực
			tại địa	- Năng	dưới	4	trạng môi trường tự
			phương;	lực lập và	cờ	•	nhiên ở địa phương"
			tác động	thực hiện			4. Thi tuyên truyên
			của con	được kế			viên giỏi về "Ý
				hoạch,			nghĩa của việc bảo
			người				
			tới	đánh giá,			vệ môi trường tự
			MTTN.	phẩm			nhiên ở địa
			- Thuyết	chất yêu	IIDCD		phương".
			trình	nước,	HĐGD	4	1. Phân tích, đánh
			được với	trách	theo		giá thực trạng môi

	T	I	1	
các đối	nhiệm.	chủ đề		trường tự nhiên ở
tượng				địa phương:
khác				- Khảo sát, đánh giá
nhau về				thực trạng.
ý nghĩa				- Đánh giá tác động
của việc				của con người đến
bảo vệ				môi trường tự
môi				nhiên.
trường				- Đề xuất các giải
- Đề				pháp bảo vệ môi
xuất				trường tự nhiên.
được				- Lập kế hoạch thực
giải				hiện các giải pháp.
pháp bảo				2. Thuyết trình về ý
vệ				nghĩa của việc bảo
MTTN				vệ môi trường tự
và thực				nhiên.
-				
hiện các GP				3. Thực hiện các
				giải pháp bảo vệ
- Tham				môi trường tự
gia các				nhiên.
HĐ bảo				4. Thực hiện bảo vệ
vệ				môi trường tự
MTTN				nhiên.
do Đoàn				,
tổ chức.				1.Chia sẻ kết quả
				khảo sát thực trạng
				môi trường tự nhiên
				ở địa phương.
				2. Chia sẻ kết quả
				khảo sát thực trạng
		G: 1		môi trường tự nhiên
		Sinh		ở địa phương.
		hoạt	4	3. Chia sẻ kế hoạch
		lớp		thực hiện các giải
				pháp bảo vệ môi
				trường tự nhiên ở
				địa phương.
				· ,
				4. Chia sẻ kết quả
				thực hiện các giải
				pháp bảo vệ môi

3	Chủ đề 9: Tìm hiểu nghề nghiệp	11	- Xác định được những hoạt động sản xuất, kinh doanh,	- Năng lực tự chủ, tự học, giao tiếp, hợp tác, phẩm chất trách nhiệm, chăm chỉ.	SH dưới cờ	4	trường tự nhiên ở địa phương: - Đánh giá chủ đề 8 - Toạ đàm về xu hướng nghề nghiệp hiện nay Diễn đàn "Thanh niên khởi nghiệp sáng tạo" - Ngày hội trải nghiệm hướng nghiệp.
			dịch vụ của địa phương và nêu được thông tin, yêu cầu cơ bản về các nhóm nghề này Biết cách tìm hiểu các thông tin về nhóm nghề	- Năng lực định hướng nghề nghiệp, nắm được thông tin và các yêu cầu cơ bản của các nhóm nghề và của nhóm nghề quan tâm, điều kiện đảm bảo an toàn	HĐGD theo chủ đề	3	- Giao lưu với nhà tuyển dụng. - Tìm hiểu hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ ở địa phương. - Xác định cách tìm hiểu các thông tin về nghề/ nhóm nghề em quan tâm ở địa phương. - lập kế hoạch và thực hiện trải nghiệm nghề ở địa phương. - Rèn luyện bản thân theo yêu cầu của nghề em quan tâm.
			mình quan tâm, yêu cầu về năng lực, phẩm chất theo nhóm	và sức khoẻ của các lĩnh vực nghề, phẩm chất và năng lực cần có của người	Sinh hoạt lớp	4	- Chia sẻ về hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương Trình bày kế hoạch trải nghiệm nghề ở địa phương Chia sẻ, cảm nhận những điều học hỏi

	thân để chọn nghề phù hợp		bản thân với nhóm nghề định lựa chọn. – Xây dựng và thực hiện KH rèn luyện theo định hướng NN – Lựa chọn được cách rèn luyện	- Xây dựng và thực hiện KH - Trách nhiệm, chăm chỉ.	Hoạt động GD theo chủ đề	3	của trường. Giao lưu với người lao động giỏi, nghệ nhân làng nghề - Tìm hiểu yêu cầu của việc chọn nghề phù hợp - Lựa chọn NN phù hợp với bản thân Đánh giá sự phù hợp của bản thân với nghề/nhóm nghề định lựa chọn Xây dựng KH rèn luyện theo định hướng NN - Rèn luyện năng lực, phẩm chất của bản thân theo kế hoạch đã lập - Lựa chọn NN phù
			phù hợp, PC và NL cần thiết cho nhóm nghề định lựa chọn.		Sinh hoạt lớp	3	hợp với bản thân. - Đánh giá sự phù hợp của bản thân với nghề/nhóm nghề định lựa chọn.
4, 5	Chủ đề 11. Lập kế hoạch học tập, rèn luyện theo định	10	-Trình bày được một số thông tin cơ bản về hệ thống trường đào tạo	-Năng lực định hướng nghề nghiệp: xác định được các trường liên quan đến nghề	SH dưới cờ	3	-Tìm hiểu hệ thống đào tạo nghề nước ta -Ngày hội tư vấn hướng nghiệp học đường -Hùng biện" hành trang thanh niên lập nghiệp"
	hướng nghề		liên quan đến	định lựa chọn; biết	HĐGD theo	4	1.Tìm hiểu thông tin cơ bản về hệ thống

nghiệp	nghề	tham vấn	chủ đề		trường đào tạo nghề
	định lựa	để định			liên quan đến nghề
	chọn	hướng			định lựa chọn
	-Tham	nghề			2.Tìm hiểu về tham
	vấn ý	nghiệp			vấn chọn nghề và
	kiến	-Năng lực			định hướng học tập
	thầy cô,	xây dựng,			3.Tìm hiểu cách lập
	gia đình,	thực hiện			kế hoạch học tập,
	bạn bè	kế hoạch			rèn luyện theo nghề/
	về dự	học tập			nhóm nghề lựa chọn
	định lựa	và rèn			4.Trình bày một số
	chọn	luyện			thông tin cơ bản về
	nghề và				hệ thống trường đào
	định				tạo nghề em định
	hướng				chọn
	học tập				5. Thực hành tham
	của bản				vấn chọn nghề và
	thân				định hướng học tập
	-Xây				6.Xây dựng kế
	dựng và				hoạch học tập, rèn
	thực				luyện theo nghề/
	hiện kế				nhóm nghề lựa chọn
	hoạch				-Phản hồi kết quả
	học tập				tìm hiểu trường, kết
	rèn		Sinh		quả tham vấn , kết
	luyện		hoạt	3	quả thực hiện kế
	theo		lớp	5	hoạch HT rèn luyện
	nhóm		ЮР		- Đánh giá chủ đề
	nghề lựa				
	chọn.				

2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
Giữa Học kỳ 1	1 tiết	Tuần 09	 Thực hiện tốt quy định chung Lập, thực hiện kế hoạch GD truyền thống nhà trường. Biết cách thu hút bạn vào HĐ chung. Đánh giá được ý nghĩa của HĐGD nhà trường. 	Viết và sản phẩm

	T	I		Т
			- Thực hiện HĐ theo chủ đề của Đoàn	
			- Chỉ ra được đặc điểm tính cách, quan điểm sống của bản	
			thân và biết cách phát huy điểm mạnh, hạn chế điểm yếu.	
			– Nhận diện được khả năng điều chỉnh tư duy theo hướng	
			tích cực của bản thân.	
			- Có trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ và hỗ trợ người	
			cùng tham gia.	
			- Thể hiện sự tự chủ, lòng tự trọng, ý chí vượt khó để đạt	
			được mục tiêu	
			– Hình thành tư duy phản biện khi đánh giá sự vật hiện	
			tượng.	
			– Xây dựng được KHTC cá nhân	
			- Thể hiện được sự chủ động trong các môi trường học tập,	
			giao tiếp.	
			Thể hiện sự tự tin trong giao tiếp, ứng xử; thân thiện với	
,			bạn bè, thầy cô.	
Cuối	,	Tuần	- Úng xử phù hợp trong giao tiếp ở gia đình.	Viết và
Học	1 tiết	17	- Thực hiện được trách nhiệm của bản thân với gia đình	sản phẩm
kỳ 1		1 /	- Thể hiện được trách nhiệm đối với lao động trong gia	San phani
			dình.	
			- Đề xuất các biện pháp phát triển kinh tế và góp phần phát	
			triển kinh tế cho gia đình.	
			- Thực hiện được các BP mở rộng quan hệ, thu hút cộng	
			đồng vào HĐXH.	
			- Lập, thực hiện KH tuyên truyền trong cộng đồng về	
			VHUX nơi công cộng.	
			- Tham gia HĐCĐ phù hợp với chủ đề của Đoàn và	
			ĐGKQ hoạt động PTCĐ	
			- Nhận xét, đánh giá hành vi, việc làm của TC, CN trong	
Giữa		Tuần	việc bảo tồn CQTN Vây dựng và thực hiệu được KUTT Trậy gọi mọi người	Viát
Học	1 tiết	Tuần	- Xây dựng và thực hiện được KHTT, kêu gọi mọi người	Viết và
kỳ 2		26	chung tay bảo vệ CQTN.	sản phẩm
			- Tham gia cácHĐ bảo tồn CQTN do Đoàn tổ chức.	
			- Phân tích, đánh giá được thực trạng MTTN tại địa	
			phương; tác động của con người tới MTTN.	
			- Thuyết trình được với các đối tượng khác nhau về ý nghĩa	
			của việc bảo vệ	
			- Đề xuất được giải pháp bảo vệ MTTN và thực hiện các	
			GP	
			- Tham gia các HĐ bảo vệ MTTN do Đoàn tổ chức.	
Cuối	1 tiết	Tuần	– Xác định được những HĐSX, KD, DV của địa phương	Viết và

Học	34	và nêu được thông tin, yêu cầu cơ bản về các nhóm nghề	sản phẩm
kỳ 2		này.	
		 Biết cách tìm hiểu TT về nhóm nghề quan tâm, yêu cầu 	
		về NL, PC theo nhóm nghề.	
		- Tìm hiểu được những ĐK đảm bảo AT và SKNN trong	
		từng lĩnh vực NN.	
		- Phân tích được PC và NL cần có của người LĐ thông qua	
		trải nghiệm một nghề cụ thể và YC của nhà tuyển dụng.	
		 Đánh giá được sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề 	
		định lựa chọn.	
		- Xây dựng và thực hiện KH rèn luyện theo định hướng NN	
		 – Lựa chọn được cách rèn luyện phù hợp, PC và NL cần 	
		thiết cho nhóm nghề định lựa chọn.	
		- Trình bày được một số TT cơ bản về hệ thống trường ĐT	
		liên quan đến nghề định lựa chọn.	
		- Tham vấn ý kiến thầy cô, gia đình, bạn bè về dự định lựa	
		chọn nghề và định hướng học tập của bản thân.	

Duyệt kế hoạch của tổ

Ngày 25 tháng 8 năm 2022 **Người lập kế hoạch**

Vũ Thị Lợi

Duyệt kế hoạch của nhà trường